

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
Tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Có đề xuất tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
Tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Không có đề xuất tiến độ cung cấp hàng hóa hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
2. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa		
2.1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa	Có đặc tính, thông số kỹ thuật đáp ứng theo yêu cầu kỹ thuật tại mục 1.2 Chương V của E-HSMT.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
2.2. Yêu cầu về chất lượng, xuất xứ hàng hóa	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà sản xuất hàng hóa chào thầu có chứng nhận quản lý chất lượng ISO 9001:2015; ISO 14001: 2015, còn hiệu lực hoặc tương đương. - Tài liệu về mặt kỹ thuật như tiêu chuẩn, thiết bị, tính năng, thông số kỹ thuật của hàng hóa (kèm theo Catalogue của nhà sản xuất) hoặc các tài liệu khác tương đương. - Cam kết hàng hóa mới 100%, năm sản xuất 2024 về sau, có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng. - Có cam kết cung cấp giấy chứng nhận xuất xứ (C/O), giấy chứng nhận chất lượng (C/Q) (bản gốc nếu nhập lô hàng riêng cho gói thầu này hoặc bản sao y dịch thuật hoặc sao y công ty nếu là lô hàng nhập nhiều loại thiết bị hoặc 1 loại thiết bị cho nhiều nhà cung cấp cho các đơn vị khác nhau) đối với hàng hóa nhập khẩu khi giao hàng (trừ vật tư, phụ kiện). <p><i>(Các tài liệu Nếu là tiếng nước ngoài thì phải dịch sang tiếng Việt).</i></p>	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
3. Mức độ đáp ứng yêu cầu về bảo hành		

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
3.1. Thời gian bảo hành (tính từ ngày nghiệm thu bàn giao)	≥ 365 ngày	Đạt
	< 365 ngày	Không đạt
3.2. Kế hoạch bảo hành	- Có kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì; năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng; - Nhà thầu cam kết trong thời gian 48h kể từ khi nhận được yêu cầu bảo hành của Chủ đầu tư/Chủ sử dụng (kể cả ngày nghỉ, ngày lễ, ngày tết), nhà thầu phải bắt đầu thực hiện khắc phục các hư hỏng, sai sót. Nhà thầu xác nhận hỗ trợ dịch vụ và hỗ trợ cung cấp linh phụ kiện trong vòng ≥ 5 năm.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu về thời gian bảo hành nêu trên	Không đạt
4. Các yếu tố về điều kiện thương mại		
Điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp	- Có cam kết cung cấp đủ số lượng, đảm bảo chất lượng hàng hóa theo đúng giá trúng thầu (kể cả trong trường hợp có trượt giá trong năm)	Đạt
	Không có cam kết theo yêu cầu trên	Không đạt
5. Uy tín của nhà thầu		
Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hoá tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Nhà thầu cam kết kết quả thực hiện các hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay và chất lượng hàng hoá tương tự được công khai đáp ứng theo các quy định tại Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Đạt
	Nhà thầu không cam kết hoặc kết quả thực hiện các hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay và chất lượng hàng hoá tương tự được công khai không đáp ứng theo các quy định tại Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn (từ 1 đến 5) được đánh giá là đạt	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	không đạt một trong các tiêu chuẩn (từ 1 đến 5)	Không đạt